**Phụ lục số 01**

**Mẫu giấy đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài**

(*Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký thành lập, tổ chức và hoạt động văn phòng đại diện tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài, chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam*)

#### CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

*...... ngày ...... tháng ...... năm.......*

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG**

**VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

1. Chúng tôi là (*ghi bằng chữ in hoa tên đầy đủ, tên viết tắt của tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài – tên trên giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh)*:
2. Quốc tịch của tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài (nơi thành lập):
3. Quốc gia nơi đăng ký hoạt động của tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài (nêu chi tiết hoạt động đăng ký):
4. Địa chỉ trụ sở chính:
5. Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh số:

Nơi cấp: Ngày cấp:

1. Lĩnh vực hoạt động chính:
2. Vốn điều lệ:
3. Điện thoại: Fax:
4. Email: website:
5. Họ và tên Người đại diện theo pháp luật:

Chức vụ: Quốc tịch:

Email: Fax: Số điện thoại liên lạc:

1. Đại diện có thẩm quyền (liệt kê đầy đủ):

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Chức vụ | Quốc tịch | Địa chỉ liện hệ (điện thoại, Email, Fax) |
| 1 |  |  |  |  | |
| … |  |  |  |  | |

1. Cơ quan quản lý, giám sát chuyên ngành (nếu có) của nước nguyên xứ (nêu rõ tên đầy đủ, viết tắt, trang thông tin điện tử của cơ quan này):
2. Tóm tắt quá trình hoạt động của tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài:

**Đề nghị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng đại diện tại Việt Nam với nội dung như sau:**

1. Tên đầy đủ và chính thức của văn phòng đại diện:
2. Tên viết tắt của văn phòng đại diện (nếu có):
3. Tên giao dịch bằng tiếng Anh:
4. Địa điểm dự kiến đặt trụ sở văn phòng đại diện (ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố):
5. Nội dung hoạt động của văn phòng đại diện:
6. Họ và tên Trưởng đại diện:

Ngày tháng năm sinh:

Quốc tịch:

Số hộ chiếu/ Số chứng minh thư: Nơi cấp: Ngày cấp:

1. Số người làm việc tại VPĐD là... .người, trong đó:

+ Số nhân viên là người nước ngoài:

+ Số nhân viên là người Việt Nam:

**Chúng tôi cam kết:**

1. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của nội dung giấy đề nghị và hồ sơ kèm theo.
2. Chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến văn phòng đại diện của tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài và tại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng đại diện.
3. Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về mọi hoạt động của văn phòng đại diện tại Việt Nam, thực hiện đầy đủ mọi nghĩa vụ tài chính, cam kết liên quan tới hoạt động phát sinh tại Việt Nam của văn phòng đại diện.

**Đại diện có thẩm quyền của tổ chức nước ngoài**

(*Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu (nếu có))*[[1]](#footnote-2)

**Phụ lục số 02**

**Mẫu bản cung cấp thông tin**

(*Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký thành lập, tổ chức và hoạt động văn phòng đại diện tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài, chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam*)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ảnh 4 x 6 cm

|  |
| --- |
| *......ngày ... tháng ... năm ...* |

# BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

1. Họ và tên: Nam/ Nữ

Bí danh ( nếu có ):

1. Ngày tháng năm sinh:
2. Nơi sinh:
3. Số chứng minh thư nhân dân (hoặc hộ chiếu, các tài liệu chứng thực khác):

Nơi cấp: Ngày cấp:

1. Quốc tịch:
2. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
3. Chỗ ở hiện tại:
4. Địa chỉ liên lạc (thường xuyên):
5. Điện thoại, fax, email:
6. Trình độ văn hoá:
7. Trình độ chuyên môn:
8. Nghề nghiệp:
9. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Thời gian | Nơi đào tạo | Chuyên ngành đào tạo | Khen thưởng | Kỷ luật/ Vi phạm quy định đã được xử lý |
|  |  |  |  |  |

1. Quá trình công tác (chi tiết về các nghề nghiệp, chức vụ, vị trí công tác đã qua, kết quả công tác tại từng vị trí):

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Thời gian | Nơi làm việc | Chức vụ/Vị trí công tác/Trách nhiệm | Kết quả công tác | Khen thưởng | Kỷ luật/ vi phạm quy định đã được xử lý |
|  |  |  |  |  |  |

1. Chức vụ dự kiến trong văn phòng đại điện/chi nhánh Công ty quản lý quỹ:
2. Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác:
3. Nhân thân người khai (Quan hệ vợ, chồng, bố, bố nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh chị em ruột...)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Họ và tên | Năm sinh | Số chứng mình nhân dân | Địa chỉ thường trú | Nghề nghiệp | Chức vụ |
| Vợ/chồng: |  |  |  |  |  |
| Bố: |  |  |  |  |  |
| Mẹ |  |  |  |  |  |
| Con |  |  |  |  |  |
| Anh/chị/em ruột: |  |  |  |  |  |

Sau khi nghiên cứu các quy định của pháp luật về chứng khoán, các quy định của pháp luật có liên quan, tôi xin cam kết không đồng thời đảm nhiệm các vị trí sau: *(áp dụng đối với Trưởng đại diện và nhân viên làm việc tại văn phòng đại diện)*

- Người đứng đầu chi nhánh của công ty mẹ, Trưởng đại diện, nhân viên của văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức nước ngoài khác tại Việt Nam;

- Người đại diện theo pháp luật, Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng giám đốc) hoặc nhân viên làm việc cho doanh nghiệp thành lập theo pháp luật Việt Nam;

- Người đại diện theo pháp luật, thành viên hội đồng quản trị, hội đồng thành viên, Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng giám đốc) của công ty mẹ hoặc cá nhân khác làm việc cho công ty mẹ có quyền thay mặt công ty mẹ ký kết các hợp đồng kinh tế, giao dịch tài sản không cần ủy quyền bằng văn bản của công ty mẹ;

Tôi xin cam đoan về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về những nội dung trên và của những hồ sơ gửi kèm (nếu có).

|  |  |
| --- | --- |
| **Chứng thực chữ ký người khai** | **Người khai**  (Ký, ghi rõ họ tên) |

**Phụ lục số 03**

**Mẫu giấy đề nghị gia hạn/điều chỉnh/cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng đại diện/giấy phép thành lập và hoạt động chi nhánh tại Việt Nam**

(*Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký thành lập, tổ chức và hoạt động văn phòng đại diện tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài, chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam*)

*...., ngày… tháng …năm…*

GIẤY ĐỀ NGHỊ GIA HẠN/ĐIỀU CHỈNH/CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CHI NHÁNH TẠI VIỆT NAM

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

1. Chúng tôi là (*ghi bằng chữ in hoa tên đầy đủ, tên viết tắt của tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài – tên trên giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh)*:
2. Quốc tịch của tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài:
3. Quốc gia nơi đăng ký hoạt động của tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài (nêu chi tiết hoạt động đăng ký):
4. Địa chỉ trụ sở chính:
5. Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh số:

Nơi cấp: Ngày cấp:

1. Lĩnh vực hoạt động chính:
2. Vốn điều lệ:
3. Điện thoại: Fax:
4. Email: website:

10. Đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:

Chức vụ:

Quốc tịch:

Email: Fax: Số điện thoại liên lạc:

11. Cơ quan quản lý, giám sát chuyên ngành (nếu có) của nước nguyên xứ (nêu rõ tên đầy đủ, viết tắt, trang thông tin điện tử của cơ quan này):

**Hiện có văn phòng đại diện/chi nhánh hoạt động tại Việt Nam**:

1. Tên văn phòng đại diện/chi nhánh *(tên đầy đủ, tên viết tắt (nếu có), tên giao dịch bằng tiếng Anh theo giấy chứng nhận đăng ký hoạt động/giấy phép thành lập và hoạt động)*:
2. Địa điểm đặt trụ sở văn phòng đại diện/chi nhánh *(ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố)*:
3. Giấy chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện/giấy phép thành lập và hoạt động chi nhánh số: Nơi cấp: Ngày cấp:
4. Điện thoại: Fax:
5. Email: Website: (nếu có)
6. Nội dung hoạt động của văn phòng đại diện/nghiệp vụ của chi nhánh: (*ghi cụ thể lĩnh vực hoạt động/nghiệp vụ theo giấy chứng nhận/giấy phép thành lập và hoạt động)*:
7. Trưởng đại diện/giám đốc chi nhánh:

Họ và tên: Giới tính:

Quốc tịch:

Số hộ chiếu/Chứng minh nhân dân: Nơi cấp: Ngày cấp:

**Chúng tôi đề nghị gia hạn/điều chỉnh/cấp lại giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng đại diện/giấy phép thành lập và hoạt động chi nhánh với nội dung cụ thể như sau:**

1. Lý do đề nghị gia hạn/ điều chỉnh/ cấp lại:

2. Thời hạn đề nghị được gia hạn thêm *hoặc* Nội dung điều chỉnh:

**Chúng tôi xin cam kết:**

1. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của nội dung đơn đề nghị và tài liệu kèm theo.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam và các quy định của Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Đại diện có thẩm quyền của tổ chức nước ngoài**  (*Ký,ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu (nếu có))[[2]](#footnote-3)* |

Phụ lục số 04

Mẫu thông báo hoạt động của văn phòng đại diện/chi nhánh tại Việt Nam

(*Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký thành lập, tổ chức và hoạt động văn phòng đại diện tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài, chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam*)

.......*, ngày… tháng …năm…..*

**THÔNG BÁO HOẠT ĐỘNG CỦA VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN/CHI NHÁNH TẠI VIỆT NAM CỦA TỔ CHỨC KINH DOANH CHỨNG KHOÁN NƯỚC NGOÀI**

*(ghi tên theo giấy chứng nhận đăng ký hoạt động VPĐD/giấy phép thành lập và hoạt động chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài)*

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Văn phòng đại diện/chi nhánh tại Việt Nam của ... *(ghi bằng chữ in hoa tên đầy đủ của tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài ghi trên giấy chứng nhận đăng ký hoạt động/giấy phép thành lập và hoạt động)*

Địa chỉ trụ sở chính:

Thông báo chính thức hoạt động kể từ ngày …. Tháng .….năm……với nội dung như sau:

I. Văn phòng đại diện/chi nhánh:

1. Tên văn phòng đại diện/chi nhánh *(tên đầy đủ, tên viết tắt (nếu có), tên giao dịch bằng tiếng Anh theo giấy chứng nhận đăng ký hoạt động/giấy phép thành lập và hoạt động):*
2. Địa điểm đặt trụ sở văn phòng đại diện/chi nhánh *(theo giấy chứng nhận đăng ký hoạt động/giấy phép thành lập và hoạt động)*:
3. Giấy chứng nhận hoạt động văn phòng đại diện/giấy phép thành lập và hoạt động chi nhánh số: Nơi cấp: Ngày cấp:
4. Điện thoại: Fax:
5. Email: Website: (nếu có)

II. Nhân sự của văn phòng đại diện/chi nhánh

1. Trưởng đại diện/Giám đốc chi nhánh:

Họ và tên: Giới tính:

Quốc tịch:

Hộ chiếu/CMTND số: Nơi cấp: Ngày cấp:

Nơi đăng ký lưu trú (đối với người nước ngoài)/nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (đối với người Việt Nam)

Giấy phép lao động (đối với người nước ngoài): Thời hạn làm việc:

Email: Fax: Số điện thoại:

2. Lao động làm việc tại Văn phòng đại diện/chi nhánh *(chi tiết từng nhân viên):*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Giới tính | Quốc tịch | Số hộ chiếu/CMT | Nơi cấp, ngày cấp | Chức vụ |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| ... |  |  |  |  |  |  |

**III. Nội dung hoạt động văn phòng đại diện/chi nhánh**

- Văn phòng đại diện *(ghi cụ thể các nội dung hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng đại diện)*

- Chi nhánh *(ghi cụ thể các nghiệp vụ được cấp phép theo giấy phép thành lập và hoạt động chi nhánh)*

**IV. Các vấn đề khác**

- Thông báo hoạt động trên báo (nêu tên tờ báo viết hoặc báo điện tử, số ra ngày)

- Các vấn đề khác (nếu có)

**Các tài liệu kèm theo:**

1. Giấy biên nhận của cơ quan báo viết hoặc báo điện tử về việc nhận đăng thông báo hoạt động của Văn phòng đại diện hoặc các giấy tờ khác chứng minh việc đã đăng báo;

2. Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu của Văn phòng đại diện/chi nhánh do cơ quan công an cấp;

3. Bản sao hợp lệ các tài liệu bao gồm: thị thực nhập cảnh, hợp đồng lao động của Trưởng đại diện/giám đốc chi nhánh và hợp đồng lao động của lao động nước ngoài làm việc tại văn phòng đại diện; bản cung cấp thông tin, hợp đồng lao động của lao động Việt Nam làm việc tại Văn phòng đại diện; hộ chiếu, thị thực nhập cảnh, giấy phép lao động.

**Trưởng đại diện/ Giám đốc chi nhánh**

(*Ký,ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

Phụ lục số 05

Mẫu thông báo dự kiến chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện

(*Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký thành lập, tổ chức và hoạt động văn phòng đại diện tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài, chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam*)

*......, ngày… tháng …năm…*

**THÔNG BÁO DỰ KIẾN CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG CỦA VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN ..................**(*ghi tên theo giấy chứng nhận đăng ký hoạt động*)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

1. Chúng tôi là (*ghi bằng chữ in hoa tên đầy đủ, tên viết tắt (nếu có) của tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài – tên trên giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh)*:
2. Quốc tịch của tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài:
3. Quốc gia nơi đăng ký hoạt động của tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài (nêu chi tiết hoạt động đăng ký):
4. Địa chỉ trụ sở chính:
5. Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh số:

Nơi cấp: Ngày cấp:

Thông báo dự kiến chấm dứt hoạt động văn phòng đại diện:

1. Tên văn phòng đại diện (*tên đầy đủ, tên viết tắt (nếu có) của văn phòng đại diện – tên trên giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh)*:

2. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng đại diện số:

Nơi cấp: Ngày cấp:

Thời hạn hoạt động: từ ngày…tháng…năm…đến ngày…tháng…năm....

3. Địa chỉ trụ sở văn phòngđại diện: Điện thoại: Fax:

**Thời điểm dự kiến chấm dứt hoạt động**: *(ghi cụ thể ngày... tháng... năm....)*

**Lý do chấm dứt hoạt động:** ........................................................................................

Chúng tôi xin cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung thông báo này.

**Đại diện có thẩm quyền của tổ chức nước ngoài**

(*Ký,ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu (nếu có))[[3]](#footnote-4)*

Phụ lục số 06

**Mẫu thông báo chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện**

(*Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2013/TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký thành lập, tổ chức và hoạt động văn phòng đại diện tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài, chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam*)

**THÔNG BÁO CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG CỦA VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN.................**(*ghi tên theo giấy chứng nhận đăng ký hoạt động)*

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

1. Chúng tôi là (*ghi bằng chữ in hoa tên đầy đủ, tên viết tắt (nếu có) của tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài – tên trên giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh)*:

2. Quốc tịch của tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài:

3. Quốc gia nơi đăng ký hoạt động của tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài (nêu chi tiết hoạt động đăng ký):

4. Địa chỉ trụ sở chính:

5. Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh số:

Nơi cấp: Ngày cấp:

Xin thông báo đã thực hiện đầy đủ việc thanh toán các khoản nợ và hoàn thành các nghĩa vụ có liên quan đến việc chấm dứt hoạt động của:

1. Tên văn phòng đại diện((*tên đầy đủ, tên viết tắt (nếu có) của văn phòng đại diện – tên trên giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh)*:

2. Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng đại diện số:

Nơi cấp: Ngày cấp:

3. Địa chỉ trụ sở văn phòngđại diện:

Điện thoại: Fax:

4. Thời điểm chấm dứt hoạt động:

Chúng tôi xin cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung thông báo này.

**Đại diện có thẩm quyền của tổ chức nước ngoài**

*(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu (nếu có))[[4]](#footnote-5)*

**Phụ lục số 07**

**Mẫu báo cáo tình hình hoạt động quý, năm của văn phòng đại diện**

(*Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2013/ TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký thành lập, tổ chức và hoạt động văn phòng đại diện tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài, chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam*)

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên Văn phòng đại diện**  **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  Số:........(số công văn)  V/v *báo cáo hoạt động*  *quý ...năm.....* | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_  *......., ngày........tháng........năm ........* |

**Kính gửi:** **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

I. Nhân sự của Văn phòng đại diện

1. Trưởng đại diện:

Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa): Giới tính:

Quốc tịch:

Số hộ chiếu/Chứng minh nhân dân:

Cấp ngày …tháng……năm……...tại...........................

Nơi đăng ký lưu trú (đối với người nước ngoài)/nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (đối với người Việt Nam):……………………………………

2. Lao động làm việc tại Văn phòng đại diện:

- Lao động nước ngoài làm việc tại Văn phòng đại diện: (ghi rõ họ và tên, giới tính, quốc tịch, số hộ chiếu, ngày và nơi cấp, chức danh tại Văn phòng đại diện của từng người);

- Lao động Việt Nam làm việc tại Văn phòng đại diện: (ghi rõ họ và tên, giới tính, số chứng minh nhân dân, ngày và nơi cấp, chức danh tại Văn phòng đại diện của từng người).

3. Tình hình thay đổi nhân sự trong kỳ báo cáo (báo cáo chi tiết về):

- Thay đổi Trưởng đại diện (nếu có)

- Thay đổi số lao động nước ngoài làm việc tại Văn phòng đại diện: (nếu có)

- Thay đổi số lao động Việt Nam làm việc tại Văn phòng đại diện: (nếu có)

4. Tình hình thực hiện chế độ đối với người lao động làm việc tại Văn phòng đại diện: lương, thưởng, bảo hiểm, các hoạt động khác...

**II. Hoạt động của Văn phòng đại diện**

* + 1. Tình hình hoạt động thực tế trong kỳ báo cáo:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung hoạt động** | **Đối tác**  **Việt Nam** | **Mục tiêu của Dự án** | **Giá trị (USD)** | | **Ghi chú** |
| **Ký kết** | **Thực hiện** |
| I | Xúc tiến xây dựng các dự án hợp tác |  |  |  |  |  |
| II | Nghiên cứu thị trường |  |  |  |  |  |
| III | Xúc tiến hợp đồng liên kết cung ứng dịch vụ chứng khoán cho nhà đầu tư nước ngoài |  |  |  |  |  |
| IV | Xúc tiến hợp đồng liên kết cung ứng dịch vụ chứng khoán cho nhà đầu tư trong nước |  |  |  |  |  |
| V | Xúc tiến hợp đồng ký giữa tổ chức nước ngoài và các tổ chức kinh tế trong nước |  |  |  |  |  |
| VI | Các hoạt động khác có liên quan (ghi rõ) |  |  |  |  |  |

* + 1. Các hoạt động khác: quảng cáo, hội thảo, giới thiệu về các dịch vụ, sản phẩm tài chính ... theo quy định của pháp luật; các hoạt động xã hội (nếu có)...............

**III. Đánh giá chung về tình hình hoạt động trong kỳ báo cáo của Văn phòng đại diện và kiến nghị, đề xuất:**

1. Đánh giá chung:

2. Kiến nghị, đề xuất:

Chúng tôi xin chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực, đầy đủ và chính xác của nội dung báo cáo.

**Trưởng đại diện**

*(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)*

**Phụ lục số 08**

**Mẫu giấy đề nghị cấp giấy phép thành lập và hoạt động chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam**

(*Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2013/ TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký thành lập, tổ chức và hoạt động văn phòng đại diện tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài, chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam*)

#### CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập -Tự do -Hạnh phúc**

*............, ngày ...... tháng ...... năm...... ..*

**GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CHI NHÁNH CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ TẠI VIỆT NAM**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

1. Chúng tôi là (*ghi bằng chữ in hoa tên đầy đủ, tên viết tắt (nếu có) của công ty quản lý quỹ nước ngoài – tên trên giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh)*:
2. Quốc tịch của công ty quản lý quỹ nước ngoài:
3. Quốc gia nơi đăng ký hoạt động của tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài (nêu chi tiết hoạt động đăng ký):
4. Địa chỉ trụ sở chính:
5. Giấy phép thành lập/đăng ký kinh doanh số:

Nơi cấp: Ngày cấp:

1. Lĩnh vực hoạt động chính:
2. Vốn điều lệ:
3. Điện thoại: Fax:
4. Email: website:
5. Đại diện theo pháp luật:

Họ và tên:

Chức vụ:

Quốc tịch:

Email: Fax: Số điện thoại liên lạc:

11. Cơ quan quản lý, giám sát chuyên ngành (nếu có) của nước nguyên xứ (nêu rõ tên đầy đủ, viết tắt, trang thông tin điện tử của cơ quan này):

12. Tóm tắt quá trình hoạt động của công ty quản lý quỹ nước ngoài:

**Đề nghị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy phép thành lập và hoạt động chi nhánh công ty quản lý quỹ tại Việt Nam với nội dung cụ thể như sau:**

1. Tên đầy đủ và chính thức của chi nhánh công ty quản lý quỹ:
2. Tên viết tắt của chi nhánh (nếu có):
3. Tên giao dịch bằng tiếng Anh:
4. Địa điểm đặt trụ sở chi nhánh công ty quản lý quỹ (*ghi rõ số nhà, đường/phố, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố*):
5. Vốn được cấp:
6. Nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán:
7. Giám đốc chi nhánh dự kiến:

Họ và tên:

Sinh ngày: Giới tính:

Quốc tịch:

Số hộ chiếu/CMT: Nơi cấp: Ngày cấp:

8. Số người làm việc tại chi nhánh là…...người, trong đó:

+ Số nhân viên là người nước ngoài:

+ Số nhân viên là người Việt Nam:

**Chúng tôi xin cam kết:**

1. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của nội dung giấy đề nghị và hồ sơ kèm theo.
2. Chấp hành nghiêm chỉnh mọi quy định của pháp luật Việt Nam liên quan đến chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài và các quy định của giấy phép thành lập và hoạt động của chi nhánh công ty quản lý quỹ.

|  |
| --- |
|  |

**Đại diện có thẩm quyền của công ty quản lý quỹ nước ngoài**

(*Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu (nếu có)*)[[5]](#footnote-6)

**Phụ lục số 09**

**Mẫu phương án hoạt động kinh doanh**

(*Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2013/ TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký thành lập, tổ chức và hoạt động văn phòng đại diện tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài, chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam*)

**PHƯƠNG ÁN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

**Phần I. Khái** **quát về tình hình kinh tế, chính trị, xã hội và khả năng thành lập mới chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài**

I. Tổng quan về tình hình kinh tế, chính trị, xã hội và những ảnh hưởng của nó đến hoạt động của chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam.

II. Tổng quan về tình hình thị trường chứng khoán và khả năng tham gia của một chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài mới thành lập

1. Tổng quan về tình hình thị trường chứng khoán Việt Nam

2. Đánh giá khả năng gia nhập thị trường của một chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài mới thành lập.

3. Căn cứ pháp lý cho việc thành lập chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài

**Phần II. Giới thiệu chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài**

I. Giới thiệu tổng thể

1. Tên:

2. Nghiệp vụ kinh doanh

II. Tổ chức bộ máy của chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài

1. Cơ cấu tổ chức

2. Chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận

III. Định hướng phát triển trong các giai đoạn

**Phần III. Phương án hoạt động kinh doanh của chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài**

I. Mục tiêu và chiến lược phát triển của chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài

II. Phân tích điểm mạnh, yếu, cơ hội phát triển và thách thức của chi nhánh

III. Phân tích cạnh tranh

IV. Các hoạt động kinh doanh và phát triển sản phẩm quỹ của chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài.

V. Chiến lược về thị trường và khách hàng

VI. Chiến lược về dịch vụ

VII. Kế hoạch triển khai (phân tích chi tiết cho từng nghiệp vụ hoạt động)

VIII. Phương án đầu tư cơ sở vật chất, hệ thống phần mềm, đào tạo nhân lực (phù hợp với từng giai đoạn phát triển)

**Phần IV. Phương án tài chính**

I. Cơ sở phân tích

II. Nguồn vốn và sử dụng vốn

III. Chi phí

IV. Doanh thu

V. Lợi nhuận và phân phối lợi nhuận

**Phần V. Kết luận**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hồ sơ gửi kèm***  *(Liệt kê đầy đủ)* | **Đại diện có thẩm quyền của công ty quản lý quỹ nước ngoài**  (*Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu (nếu có)*)[[6]](#footnote-7) |

Phụ lục số 10

Mẫu báo cáo tình hình hoạt động tháng, năm của chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài

(*Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2013/ TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký thành lập, tổ chức và hoạt động văn phòng đại diện tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài, chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam*)

|  |  |
| --- | --- |
| **Tên chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài:......**  **Số Công văn:...........**  *V/v báo cáo hoạt động tháng/năm* | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *..., ngày......tháng......năm...* |
|  |  |

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA CHI NHÁNH CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ NƯỚC NGOÀI**

(tháng/năm)

**I. Thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh của chi nhánh công ty quản lý quỹ**

**1. Hoạt động quản lý danh mục đầu tư**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Số hợp đồng còn hiệu lực | Số hợp đồng | Giá trị hợp đồng | Số lượng hợp đồng mới | Tổng giá trị các hợp đồng mới phát sinh trong kỳ |
| 1 | Cá nhân |  |  |  |  |
| 2 | Tổ chức |  |  |  |  |
| 3 | Tổng (3=1+2) |  |  |  |  |

**2. Hoạt động tư vấn đầu tư chứng khoán**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| STT | Nội dung | Số lượng |
| (1) | (2) | (3) |
|  | Các hợp đồng tư vấn thực hiện trong tháng |  |
| 1 | Khách hàng trong nước | |
|  | Cá nhân |  |
|  | Tổ chức |  |
| 2 | Khách hàng nước ngoài | |
|  | Cá nhân |  |
|  | Tổ chức |  |
|  | Tổng phí thu được |  |

**3. Hoạt động kinh doanh khác phù hợp với pháp luật**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung | Số lượng | Giá trị | Giá trị lũy kế |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
| 1 | Các hợp đồng còn hiệu lực (nêu chi tiết loại hình dịch vụ) |  |  |  |
| 2 | Các hợp đồng phát sinh trong tháng, trong đó |  |  |  |
|  | Hợp đồng…(loại hợp đồng) |  |  |  |
|  | Khách hàng trong nước | | | |
|  | Cá nhân |  |  |  |
|  | Tổ chức |  |  |  |
|  | Khách hàng nước ngoài | | | |
|  | Cá nhân |  |  |  |
|  | Tổ chức |  |  |  |
|  | ….. |  |  |  |
|  | Phí thu được |  |  |  |
| … |  |  |  |  |
|  | Tổng phí thu được |  |  |  |

**II. Các thông tin liên quan nhân sự của chi nhánh**

**1. Cơ cấu tổ chức**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung | Kỳ báo cáo | Kỳ trước |
| 1 | Tổng số nhân viên của chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài |  |  |
| 2 | Số nhân viên có Chứng chỉ hành nghề, Chứng chỉ quốc tế (nêu rõ loại hình) |  |  |
| 3 | Số nhân viên làm việc tại bộ phận nghiệp vụ liên quan tới hoạt động phân tích, đầu tư, quản lý tài sản |  |  |
| 4 | Số nhân viên làm việc tại bộ phận nghiệp vụ liên quan tới hoạt động phân tích, đầu tư, quản lý tài sản có chứng chỉ hành nghề, chứng chỉ quốc tế |  |  |

**2. Chương trình đào tạo (trong báo cáo năm)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Nội dung/Chương trình đào tạo, thời gian đào tạo | Số lượng nhân viên tham dự | Giảng viên |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |
| … |  |  |  |

**III. Các vướng mắc phát sinh và kiến nghị:**

1. Khung pháp lý
2. Điều hành quản lý của Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước
3. Các vấn khác phát sinh

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Giám đốc chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài**  *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

**Phụ lục số 11**

**Mẫu báo cáo tình hình hoạt động quản lý danh mục đầu tư**

(*Ban hành kèm theo Thông tư số 91/2013/ TT-BTC ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký thành lập, tổ chức và hoạt động văn phòng đại diện tổ chức kinh doanh chứng khoán nước ngoài, chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam*)

Báo cáo tình hình hoạt động quản lý danh mục đầu tư

(*Tháng/ năm*)

1. Tên chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài:
2. Tên ngân hàng lưu ký:
3. Tài khoản lưu ký:
4. Ngày lập báo cáo:

**I. Thông tin chung về tình hình quản lý danh mục đầu tư:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chỉ tiêu** | **Kỳ báo cáo** | **Kỳ trước** | **Ghi chú** |
| 1 | Tổng số Hợp đồng quản lý đầu tư đang thực hiện  Tổ chức (%)  Cá nhân (%) |  |  |  |
| 2 | Tổng giá trị các Hợp đồng quản lý đầu tư (Hợp đồng khung)  Tổ chức (%)  Cá nhân (%) |  |  |  |
| 3 | Tổng giá trị các Hợp đồng quản lý đầu tư (Giá trị giải ngân thực tế)  Tổ chức (%)  Cá nhân (%) |  |  |  |
| 4 | Tổng giá trị thị trường các danh mục đầu tư  Tổ chức (%)  Cá nhân (%) |  |  |  |
| 5 | Tổng số phí QLDMĐT thu được trong kỳ |  |  |  |
| 6 | Tỷ lệ phí QLDMĐT bình quân (5/4) |  |  |  |

**II. Tình hình giao dịch của hoạt động quản lý danh mục đầu tư trong kỳ.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mua** | | **Bán** | | **Tổng giá trị giao dịch/tổng giá trị tài sản quản lý uỷ thác bình quân** | |
| Khối lượng | Giá trị | Khối lượng | Giá trị | Kỳ này | Kỳ trước |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

**III. Thông tin tổng hợp về các Hợp đồng quản lý đầu tư**

* + 1. Tên khách hàng:
    2. Mã số giao dịch chứng khoán (nếu có):
    3. Tài khoản lưu ký:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Loại** | **Số lượng** | **Giá thị trường tại thời điểm báo cáo** | **Tổng giá trị** | **Tỷ lệ %/Tổng giá trị hiện tại của các danh mục đầu tư** |
| I | Cổ phiếu niêm yết | | | | |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
|  | Tổng |  |  |  |  |
| II | Cổ phiếu không niêm yết | | | | |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
|  | Tổng |  |  |  |  |
| III | Trái phiếu | | | | |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
|  | Tổng |  |  |  |  |
| IV | Các loại chứng khoán khác | | | | |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
|  | Tổng |  |  |  |  |
| V | Các tài sản khác | | | | |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
|  | Tổng |  |  |  |  |
| VI | Tiền | | | | |
| 1 | Tiền mặt |  |  |  |  |
| 2 | TGNH |  |  |  |  |
|  | Tổng |  |  |  |  |
| VII | Tổng giá trị của các danh mục đầu tư |  |  |  |  |

**IV. Thông tin tổng hợp về các hợp đồng quản lý đầu tư**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Loại** | **Số lượng** | **Tổng giá trị** | **Tỷ lệ %/Tổng giá trị hiện tại của các danh mục đầu tư** |
| I | Cổ phiếu niêm yết | | | |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
|  | Tổng |  |  |  |
| II | Cổ phiếu không niêm yết | | | |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
|  | Tổng |  |  |  |
| III | Trái phiếu | | | |
| 1 |  |  | M |  |
| 2 |  |  |  |  |
|  | Tổng |  | M |  |
| IV | Các loại chứng khoán khác | | | |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
|  | Tổng |  |  |  |
| V | Các tài sản khác | | | |
| 1 |  |  | M |  |
| 2 |  |  |  |  |
|  | Tổng |  |  |  |
| VI | Tiền | | | |
| 1 | Tiền mặt |  |  |  |
| 2 | TGNH |  |  |  |
|  | Tổng |  |  |  |
| VII | Tổng giá trị của các danh mục đầu tư |  | M |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Đại diện có thẩm quyền của**  **Ngân hàng lưu ký**  *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* | **Giám đốc chi nhánh công ty quản lý quỹ nước ngoài**  *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

1. Trường hợp tổ chức nước ngoài không có dấu, giấy đề nghị này phải kèm theo văn bản xác nhận của luật sư/ tổ chức tư vấn luật tại nước nguyên xứ chứng thực chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của tổ chức nước ngoài và tính hợp pháp của tài liệu này. Văn bản xác nhận phải được hợp pháp hoá lãnh sự và dịch ra tiếng Việt. [↑](#footnote-ref-2)
2. Trường hợp tổ chức nước ngoài không có dấu, giấy đề nghị này phải kèm theo văn bản xác nhận của luật sư/ tổ chức tư vấn luật tại nước nguyên xứ chứng thực chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của tổ chức nước ngoài và tính hợp pháp của tài liệu này. Văn bản xác nhận phải được hợp pháp hoá lãnh sự và dịch ra tiếng Việt. [↑](#footnote-ref-3)
3. Trường hợp tổ chức nước ngoài không có dấu, thông báo này phải kèm theo văn bản xác nhận của luật sư/ tổ chức tư vấn luật tại nước nguyên xứ chứng thực chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của tổ chức nước ngoài và tính hợp pháp của tài liệu này. Văn bản xác nhận phải được hợp pháp hoá lãnh sự và dịch ra tiếng Việt. [↑](#footnote-ref-4)
4. Trường hợp tổ chức nước ngoài không có dấu, thông báo này phải kèm theo văn bản xác nhận của luật sư/ tổ chức tư vấn luật tại nước nguyên xứ chứng thực chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của tổ chức nước ngoài và tính hợp pháp của tài liệu này. Văn bản xác nhận phải được hợp pháp hoá lãnh sự và dịch ra tiếng Việt. [↑](#footnote-ref-5)
5. Trường hợp tổ chức nước ngoài không có dấu, giấy đề nghị này phải kèm theo văn bản xác nhận của luật sư/ tổ chức tư vấn luật nơi tổ chức nước ngoài đăng ký thành lập chứng thực chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của tổ chức nước ngoài và tính hợp pháp của tài liệu này. Văn bản xác nhận phải được hợp pháp hoá lãnh sự và dịch ra tiếng Việt. [↑](#footnote-ref-6)
6. Trường hợp tổ chức nước ngoài không có dấu, tài liệu này phải kèm theo văn bản xác nhận của luật sư/ tổ chức tư vấn luật tại nước nguyên xứ chứng thực chữ ký của người đại diện có thẩm quyền của tổ chức nước ngoài và tính hợp pháp của tài liệu này. Văn bản xác nhận phải được hợp pháp hoá lãnh sự và dịch ra tiếng Việt. [↑](#footnote-ref-7)